

DANH MỤC THIẾT BỊ ĐÀO TẠO
PHÒNG THỰC HÀNH ĐIỀU DƯỠNG
(Áp dụng cho các ngành nghề đào tạo: ĐIỀU DƯỠNG, Y SỸ ĐA KHOA,
Y HỌC CỔ TRUYỀN

STT	Tên trang thiết bị, dụng cụ và quy cách	Đơn vị tính	Số lượng thiết bị , dụng cụ đào tạo	Ghi chú
1	Giường bệnh nhân và tủ đầu giường kèm 2 bộ đệm, ga trải giường, nylon trải giường, chăn, gối, đệm nước, đệm hơi,...	bộ	3	
2	Bộ dụng cụ rửa tay thường quy và bồn ngâm tay vô khuẩn, rửa tay ngoại khoa.	bộ	1	
3	Cáng, xe cáng bệnh nhân	cái	3	
4	Xe đẩy bệnh nhân	cái	1	
5	Xe đẩy dụng cụ, thuốc	cái	3	
6	Hộp đựng dụng cụ vô khuẩn các cỡ	cái	5/loại	
7	Các loại băng	bộ	5	
8	Băng các loại	bộ	5	
9	Bô, xô, vệt, chậu các loại	bộ	5	
10	Đồng hồ bấm giây	cái	5	
11	Nhiệt kế các loại	bộ	5/loại	
12	Huyết áp kế các loại	loại	5/loại	
13	Túi đựng dụng cụ cấp cứu	túi	1	
14	Mô hình hồi sinh tim phổi	bộ	1	
15	Mô hình tiêm mỡ	bộ	1	
16	Mô hình tiêm bắp, tĩnh mạch: cánh tay	bộ	1	
17	Mô hình thắt tháo	bộ	1	
18	Mô hình đa năng	bộ	1	

STT	Tên trang thiết bị, dụng cụ và quy cách	Đơn vị tính	Số lượng thiết bị, dụng cụ đào tạo	Ghi chú
19				
20	Mô hình đặt ống thông	cái	1	
21	Mô hình rửa dạ dày	bộ	1	
22	Mô hình thông tiểu nam, nữ	cái	1/loại	
23	Bộ dụng cụ chườm nóng	bộ	5	
24	Bộ dụng cụ chườm lạnh	bộ	5	
25	Bộ dụng cụ tiêm trong da	bộ	5	
25	Bộ dụng cụ tiêm dưới da	bộ	5	
26	Bộ dụng cụ tiêm bắp	bộ	5	
27	Bộ dụng cụ tiêm tĩnh mạch	bộ	5	
28	Bộ dụng cụ thử test	bộ	5	
29	Bộ dụng cụ truyền dịch tĩnh mạch	bộ	5	
30	Bộ dụng cụ truyền máu	bộ	5	
31	Bộ dụng cụ cho người bệnh uống thuốc	bộ	5	
32	Bộ dụng cụ bôi thuốc cho người bệnh	bộ	5	
33	Bộ dụng cụ bôi thuốc cho người bệnh	bộ	5	
34	Bộ dụng cụ xịt thuốc mắt, mũi, tai	bộ	5	
35	Bộ dụng cụ cho ăn bằng đường miệng	bộ	5	
36	Bộ dụng cụ cho ăn bằng đường thông	bộ	5	
37	Bộ dụng cụ hút đờm rãi	bộ	5	
38	Bộ dụng cụ chăm sóc răng miệng	bộ	5	
39	Bộ dụng cụ rửa mặt	bộ	5	
40	Bộ dụng cụ chải đầu, gội đầu	bộ	5	
41	Bộ dụng cụ tắm tại giường	bộ	5	
42	Bộ dụng cụ thay băng	bộ	5	
43	Bộ dụng cụ rửa vết thương	bộ	5	

STT	Tên trang thiết bị, dụng cụ và quy cách	Đơn vị tính	Số lượng thiết bị, dụng cụ đào tạo	Ghi chú
44	Bộ dụng cụ cắt chỉ vết thương	bộ	5	
45	Bộ dụng cụ thắt tháo	bộ	5	
46	Bộ dụng cụ cho người bệnh thở ôxy	bộ	5	
47	Bộ dụng cụ hút dịch dạ dày, tá tràng	bộ	5	
48	Bộ dụng cụ rửa dạ dày	bộ	5	
49	Bộ dụng cụ lấy máu xét nghiệm	bộ	5	
50	Bộ dụng cụ lấy phân xét nghiệm	bộ	5	
51	Bộ dụng cụ lấy nước tiểu xét nghiệm	bộ	5	
52	Bộ dụng cụ lấy dịch tiết xét nghiệm	bộ	5	
53	Bộ dụng cụ rửa bàng quang	bộ	5	
54	Bộ dụng cụ chọc dò dịch não tủy	bộ	5	
55	Bộ dụng cụ chọc dò màng bụng	bộ	5	
56	Bộ dụng cụ chọc dò màng phổi	bộ	5	
57	Bộ dụng cụ chọc dò màng tim	bộ	5	
58	Bộ dụng cụ phòng, chống loét	bộ	5	
59	Bộ dụng cụ sơ cứu gãy xương cánh tay, cẳng tay, xương đùi, cẳng chân, gãy cột sống,...	bộ	5	
60	Bộ dụng cụ sơ cứu vết thương đứt động mạch	bộ	5	
61	Bộ dụng cụ đặt nội khí quản	bộ	5	
62	Bộ dụng cụ mở khí quản	bộ	5	
63	Bộ dụng cụ đặt Catheter	bộ	5	
64	Bộ dụng cụ cấp cứu (bóng Ambu + hộp cấp cứu chống sốc)	bộ	5	
65	Các bộ tranh vẽ: tim mạch, hô hấp, tiêu hoá, tiết niệu, cơ quan tạo máu, sử trí ngộ	bộ	5	

STT	Tên trang thiết bị, dụng cụ và quy cách	Đơn vị tính	Số lượng thiết bị , dụng cụ đào tạo	Ghi chú
	độc cấp, say nắng, say nóng, ngạt nước, rắn cắn,...			

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 10 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

TS. Bùi Quang Trung